

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

VŨ THỊ THU HẰNG

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MỸ THUẬT
NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC
TRẦN VĂN LAN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN MỸ THUẬT
Khóa 6 (2018 - 2020)**

Hà Nội, 2021

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Ngọc Ân

Phản biện 1: PGS.TS Quách Thị Ngọc An

Phản biện 2: TS. Mai Quốc Khánh

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày 29 tháng 01 năm 2021

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tôi đã từng đọc được một quan điểm của nhà văn đương thời người Anh Philip Pullman đã viết “Trẻ nhỏ cần nghệ thuật, văn chương và thi ca cũng nhiều như các em cần tình thương của mọi người, khí trời trong lành và sự chơi đùa. Nếu bạn không cho các em ăn, sự tổn hại được nhanh chóng nhận thấy ngay. Còn nếu bạn không cho các em hít thở một bầu không khí trong lành và chơi đùa thì sự tổn hại cũng có thể nhận ra nhưng chẳng thấy ngay”.

Mĩ thuật cũng là một trong những môn nghệ thuật. Mĩ thuật giúp con người tự tạo ra cái đẹp theo sáng tạo của mình, biết thưởng thức và vận dụng nó ngay trong sinh hoạt thường ngày, làm cho cuộc sống thêm nhiều niềm vui và tươi đẹp hơn. Với vai trò quan trọng của mĩ thuật, các bậc phụ huynh cũng như nhà trường cũng đang dần quan tâm và chú trọng phát triển bộ môn mĩ thuật trong trường phổ thông. Nếu muốn có những tiết học hay, muốn có những bài vẽ đẹp của các em thì yếu tố quyết định chất lượng của việc dạy và học chính là khả năng tổ chức dạy học của mỗi giáo viên. Chính vì vậy việc dạy học hướng đến khả năng sáng tạo, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng hợp tác là việc làm cần thiết với các môn học hiện nay, trong đó có môn mĩ thuật.... dạy học Mĩ thuật trong các nhà trường phổ thông hiện nay rất cần thiết phải thông qua các hoạt động khơi gợi và phát triển năng khiếu thẩm mỹ ở trẻ, gây hứng thú cho các em trước cái đẹp trong cuộc sống hằng ngày.

Hiện nay, giáo viên phải tiếp cận và sử dụng các phương pháp dạy học tích cực. Với các phương pháp này, học sinh có thể tự khai thác tri thức dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Phương pháp dạy học tích cực kích thích sự say mê, hứng thú trong học tập, bồi dưỡng phát triển năng lực cảm thụ thẩm mỹ, năng lực tư duy, trí tưởng tượng của học sinh. Đối với môn mĩ thuật, quá trình dạy học sẽ hiệu quả hơn nếu có sự kết hợp tốt các phương pháp dạy học tích cực với các hình thức tổ chức dạy học trong và ngoài lớp học, gắn với tổ chức các buổi ngoại khóa, các buổi học trải nghiệm... Trong quá trình dạy học mĩ thuật việc tăng cường tổ chức dạy học Mĩ thuật cho học sinh thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng cần thực hiện. Các hoạt động giáo dục

mĩ thuật ở trường cần đáp ứng yêu cầu giúp học sinh chủ động trực tiếp tham gia các hoạt động học tập, tạo cho học sinh thói quen và khả năng tự học.

Tuy nhiên, việc tổ chức hoạt động dạy còn tồn tại một số hạn chế như: Việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp ở các nhà trường nhiều nơi chỉ mang tính hình thức, nội dung chưa được hấp dẫn và chưa đáp ứng được nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

Chính vì thế tôi đã lựa chọn đề tài: "**Tổ chức hoạt động dạy học Mĩ thuật ngoài giờ lên lớp ở trường Tiểu học Trần Văn Lan thành phố Nam Định**" để nghiên cứu.

2. Lịch sử nghiên cứu

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đã được nhiều người làm nghiên cứu giáo dục và các thầy cô quan tâm. Thiết kế hoạt động giáo dục hỗ trợ giờ ngoại khóa là hình thức dạy học khá mới trong chương trình DH hiện nay. Và nó cũng là đề tài được rất nhiều nhà nghiên cứu và các nhà sư phạm quan tâm tìm hiểu.

- Nguyễn Thị Minh Phương, ThS. Phạm Thị Thúy (2016), *Cẩm nang phương pháp sư phạm*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa ra những kỹ năng xây dựng một giờ dạy, hoạt động chặt chẽ, khơi gợi tâm lý của học sinh trong hoạt động.

- Tác giả Phạm Xuân Hậu, Nguyễn Kim Hồng, Nguyễn Đức Vũ có công trình: *Hoạt động giáo dục môi trường trong môn địa lí ở trường phổ thông*, bàn về việc giáo dục môi trường thông qua hoạt động ngoại khóa.

- Tác giả Nguyễn Đức Vũ trong cuốn *Hoạt động ngoại khóa địa lí ở trường phổ thông*, giới thiệu một số hình thức hoạt động ngoại khóa và các nội dung có thể sử dụng trong dạy học ngoại khóa môn địa lí ở trường phổ thông.

- Đào Thị Vân Anh với tham luận *Hoạt động ngoại khóa và vấn đề đánh giá đạo đức của học sinh*, bàn về việc thông qua việc tham gia các hoạt động ngoại khóa để đánh giá hình thành hành vi, ứng xử nhân cách của học sinh.

- Tác giả Phạm Tiến Đông có công trình: *Đổi mới hoạt động ngoại khóa trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông*, tập chung nghiên cứu đổi mới hoạt động ngoại khóa môn lịch sử ở trường trung học phổ thông.

- Tác giả Nguyễn Thị Thảo có công trình: *Tác động của hoạt động ngoại khóa đến tính tích cực của học sinh trung học phổ thông*, nhằm đưa ra một quan điểm đầu đủ, đúng đắn về tác động của hoạt động ngoại khóa đến tính tích cực của học sinh phổ thông để tìm ra giải pháp tổ chức các hoạt động ngoại khóa ảnh hưởng tích cực đến học sinh phổ thông.

- Tác giả Bùi Ngọc Trang có công trình: *Tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp trong dạy học toán ở trường trung học phổ thông*, hỗ trợ học sinh nhận biết toán học từ mô tả khai niệm lên một cấp độ mới là định nghĩa khái niệm phù hợp với sự phát triển nhận thức của học sinh phổ thông.

- Lê Thị Kim Anh với công trình *Tổng quan nghiên cứu về tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm của học sinh trung học cơ sở theo hướng tiếp cận năng lực tại Việt Nam* đã nêu ra những điểm tích cực mà các công trình liên quan đã làm được cũng như những hạn chế còn vướng mắc và hướng giải quyết cụ thể cho từng khó khăn.

Tuy nhiên, để có một nghiên cứu bài bản dạy học môn mỹ thuật ngoài các giờ học chính khóa trên lớp học đối với học sinh tiểu học vẫn chưa có công trình nào đề cập đến. Vì thế, tôi chọn thực hiện đề tài: ***“Tổ chức hoạt động dạy học Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp ở trường Tiểu học Trần Văn Lan thành phố Nam Định”*** làm hướng nghiên cứu cho luận văn tốt nghiệp cao học của mình.

3. Mục đích nghiên cứu

3.1. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu, lựa chọn một số hình thức tổ chức dạy học, một số phương pháp dạy học ngoài giờ học chính khóa để áp dụng với môn mỹ thuật nhằm nâng cao kết quả học tập cho học sinh ở bậc tiểu học.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Dạy học ngoài giờ lên lớp và ứng dụng dạy học ngoài giờ lên lớp vào dạy môn mỹ thuật ở tiểu học.

- Thực trạng về việc dạy học ở trường tiểu học Trần Văn Lan những thuận lợi và khó khăn trong việc giảng dạy

- Tính hiệu quả của dạy học ngoài giờ lên lớp đối với môn mỹ thuật khi thực hiện ở trường tiểu học Trần Văn Lan.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

- Cách thức tổ chức dạy học kĩ thuật ngoài giờ lên lớp
- Nội dung và cách thức tổ chức dạy học ngoài giờ lên lớp đối với môn kĩ thuật để đạt hiệu quả ở trường tiểu học Trần Văn Lan

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Nội dung nghiên cứu: Tổ chức hoạt động dạy học Kĩ thuật ngoài giờ lên lớp.
- Đối tượng thực nghiệm: Học sinh khối lớp 3, 4, 5.
- Thời gian nghiên cứu: Năm học 2019-2020.
- Địa điểm nghiên cứu: Trường tiểu học Trần Văn Lan, thành phố Nam Định, Nam Định.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp nghiên cứu lý thuyết

Phân tích, tổng hợp, so sánh. Kết hợp phân tích, tổng hợp các nguồn tài liệu thành văn cũng như kết quả thực nghiệm sư phạm, sau đó so sánh để có được những nhận định và đánh giá mang tính khách quan, chính xác cho các luận điểm khoa học.

5.2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Quan sát, thực nghiệm, liên hệ thực tế. Thực hiện tổ chức các hoạt động dạy học kĩ thuật ngoài giờ lên lớp thông qua những thiết kế để đánh giá được tính hiệu quả của việc dạy học kĩ thuật ngoài giờ lên lớp của học sinh tiểu học.

- Phương pháp quan sát: Dự giờ, chủ động quan sát việc sử dụng phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học, các hoạt động ngoại khóa bộ môn MT, cũng như các bộ môn khác tại trường Tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định, Nam Định

- Phương pháp điều tra: Tiến hành khảo sát thực trạng học tập của học sinh, điều tra phỏng vấn tình hình học sinh thông qua phiếu khảo sát về thái độ đối với hoạt động học tập kĩ thuật ngoài giờ lên lớp.

- Phương pháp đàm thoại: Đàm thoại, trao đổi cùng với giáo viên và học sinh nhằm tìm hiểu thực trạng hoạt động dạy học kĩ thuật ngoài giờ lên lớp tại trường tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định, Nam Định.

- Phương pháp thực nghiệm sư phạm: Phương pháp chuyên gia được tiến hành nhằm xin ý kiến đóng góp của các nhà chuyên môn có kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục học, tâm lý học và dạy học kĩ thuật về các vấn đề có liên quan đến phương pháp dạy

học mỹ thuật để xây dựng khung cơ sở lý luận, xử lý và giải thích các số liệu, đặc biệt là về ý nghĩa và tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất.

6. Những đóng góp của luận văn

- Việc tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp ở trường Tiểu học là một hướng đi phù hợp với định hướng phát triển năng lực toàn diện cho học sinh tiểu học của giáo dục Việt Nam hiện hành.

- Các kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy hiệu quả tổ chức hoạt động dạy học ngoài giờ lên lớp của giáo viên chưa biết cách sáng tạo hứng thú cho học sinh, chưa phát huy được tính sáng tạo của các em, vì vậy kết quả học tập môn mỹ thuật của học sinh chưa cao.

- Để nâng cao hiệu quả dạy học mỹ thuật, tôi đề xuất 5 thiết kế hoạt động dạy học mỹ thuật ngoài giờ lên lớp dựa vào biện pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh nhằm phát huy tính sáng tạo, khả năng tiếp nhận kiến thức của học sinh. Đóng góp một phần vào việc dạy và học môn Mỹ thuật ở Tiểu học đạt kết quả cao. Mặt khác sẽ là cơ sở cho các đồng nghiệp vận dụng vào từng bài để nâng cao chất lượng bộ môn Mỹ thuật.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, Phụ lục, luận văn gồm ba chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài

Chương 2: Tổ chức thiết kế và thực nghiệm hoạt động dạy học Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp ở trường Tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định, Nam Định.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

1.1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

1.1.1. Phương pháp dạy học

Phương pháp dạy học tích cực xem việc rèn luyện phương pháp học tập cho học sinh không chỉ là một biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn là một mục tiêu dạy học

PPDH có ba bình diện:

- Bình diện vĩ mô là quan điểm về PPDH. Ví dụ: DH hướng vào người học, DH phát huy tính tích cực của HS,...

- Bình diện trung gian là PPDH cụ thể. Ví dụ: PP đóng vai, thảo luận, nghiên cứu trường hợp điển hình, xử lý tình huống, trò chơi,...

- Bình diện vi mô là Kỹ thuật DH. Ví dụ: kỹ thuật chia nhóm, kỹ thuật giao nhiệm vụ, kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật khăn trải bàn,...

1.1.1.2. Phương pháp dạy học thường vận dụng trong dạy học Mỹ thuật

Phương pháp quan sát

Phương pháp trực quan

Phương pháp vấn đáp

Phương pháp hoạt động nhóm

Phương pháp tổ chức trò chơi trong học tập

Phương pháp học theo góc

Phương pháp học theo hợp đồng

Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề

Phương pháp học theo dự án

Các bước tiến hành của DH theo dự án:

Bước 1: Lập kế hoạch

Bước 2: Thực hiện dự án

Bước 3: Tổng hợp kết quả

1.1.2. Hình thức tổ chức dạy học

Hình thức tổ chức DH là một quá trình DH, trong đó diễn ra sự liên kết một cách thống nhất giữa HĐ dạy và HĐ học và sự tương tác đa chiều giữa những chủ thể dạy và học.

Dạy học trên lớp theo chương trình chính khóa

Dạy học ngoài giờ lên lớp

1.2. Dạy học mỹ thuật ở trường tiểu học

1.2.1. Dạy học mỹ thuật chính khóa

1.2.1.1. Chương trình quy định

Chương trình môn Mỹ thuật Tiểu học được xây dựng theo cấu trúc tuyến tính và đồng tâm kiến thức của bài trước là cơ sở để hoàn thành bài sau. Nội dung các bài học được sắp xếp từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp ở tất cả các phân môn của tất cả các khối tiểu học:

- Vẽ theo mẫu: 8 tiết
- Vẽ trang trí: 9 tiết
- Vẽ tranh: 9 tiết
- Thường thức mỹ thuật: 4 tiết
- Tập nặn và tạo dáng: 1 tiết

1.2.1.2. Tổ chức dạy học

Thuận lợi: Có chương trình bài dạy cụ thể tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển đồng đều của tất cả các HS trên cả nước. Tạo tiền đề xây dựng kiến thức căn bản về Mỹ thuật một cách dễ dàng.

Khó khăn: Số tiết cùng như thời lượng một tiết học Mỹ thuật quá ngắn để có thể cho HS nắm bắt hết các kiến thức, kỹ năng cần có để hoàn thành bài vẽ. Chính vì thế mà nhiều HS không biết phải vẽ một bức tranh như nào, dẫn đến việc mất hứng thú vào môn học.

Cơ sở vật chất: Đồ dùng dạy học phần lớn là do giáo viên tự làm hoặc sưu tầm và sử dụng hình ảnh trong sách giáo khoa.

1.2.2. Dạy học mỹ thuật ngoại khóa

1.2.2.1. Khái niệm

HĐ ngoại khóa là những HĐNGLL, ngoài chương trình học tập và không bắt buộc đối với thầy và trò nhưng phục vụ cho việc DH chính khóa, không có cột điểm nào cho phân ngoại khóa.

1.2.2.2. Nguyên tắc

Để đảm bảo HĐ ngoại khóa đạt được hiệu quả GD cao cần phải tuân thủ một số nguyên tắc sau:

- Nguyên tắc có tính mục đích và tính kế hoạch
- Tính tự nguyện, tự giác
- Tính đến đặc điểm lứa tuổi và tính cá biệt của học sinh
- Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

1.2.2.3. Chương trình quy định

Trường Trần Văn Lan cũng có hệ thống quy trình cho giờ dạy học ngoại khóa môn mỹ thuật theo quy định chung của tất cả các trường gồm 5 bước:

Bước 1: Đặt tên cho HĐ và xác định yêu cầu GD

Bước 2: Xây dựng nội dung và xác định hình thức tổ chức HĐ

Bước 3: Chuẩn bị cho HĐ

Bước 4: Tiến hành HĐ

Bước 5: Đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi tiến hành HĐ

1.2.2.4. Tổ chức dạy học

Theo sự tạo điều kiện của nhà trường và chủ động của bản thân, tôi cũng đã thực hiện được một số giờ HĐ mỹ thuật ngoài giờ lên lớp cho một số lớp của các khối 3-4-5 với nội dung tổ chức HĐ đã số theo phương pháp dự án và chủ yếu là các đề tài về thiên nhiên, cuộc sống quanh ta.

Thuận lợi: Được nhà trường hết sức ủng hộ, các GV chủ nhiệm tạo điều kiện không gian và tổ chức lớp trong thời gian diễn ra HĐ.

Khó khăn: Trường chưa có đầy đủ trang thiết bị cũng như không gian để tổ chức nhiều HĐ tập thể sôi nổi hơn, khiến giờ HĐ ngoại khóa vẫn còn nhiều hạn chế.

1.3. Mục tiêu tổ chức hoạt động dạy học Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp trong trường tiểu học

1.3.1. Mục tiêu tổ chức hoạt động

Mục tiêu GD:

- Phát triển tư duy độc lập, sáng tạo, chủ động và tích cực trong việc tìm tòi và nghiên cứu thực tiễn.

- Giúp HS nhận thức sâu sắc về các giá trị nhân văn nhằm hình thành lý tưởng sống của thanh niên thời đại.

- Giúp HS có khả năng cảm thụ và sáng tạo cái đẹp trong nghệ thuật và trong cuộc sống.

- Giúp HS có sức khỏe tốt, có thói quen vệ sinh, nề nếp HS khoa học

- Giúp HS phát triển ý thức, tình cảm lao động có ý nghĩa cho xã hội. Đồng thời biết lựa chọn ngành nghề phù hợp với khả năng mình.

Mục tiêu xã hội:

Phát huy chức năng văn hóa, khoa học kỹ thuật của nhà trường ở địa phương.

1.3.2. Nội dung tổ chức hoạt động

Nội dung cơ bản của của HĐ ngoài giờ lên lớp xoay quanh mối qua hệ giữa cá nhân HS với bản thân, giữa HS với người khác, cộng đồng và xã hội, giữa HS với môi trường, giữa HS với nghề nghiệp. nội dung của HDDHNGLL nói chung cũng như nội dung của tổ chức DH Mỹ thuật ngoài giờ nên lớp nói riêng đều xoay quanh 4 nhóm HĐ chính: HĐ hướng vào bản thân, HĐ hướng đến xã hội, HĐ hướng đến tự nhiên, HĐ lao động hướng nghiệp

1.3.3. Một số hình thức tổ chức hoạt động dạy học Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp

Chương trình tổ chức HĐ DH Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp mang tính linh hoạt mềm dẻo. Các cơ sở GD có thể áp dụng căn cứ vào 4 nội dung HĐ chính là HĐ cá nhân, HĐ lao động, HĐ xã hội và phục vụ cộng đồng, HĐ GD hướng nghiệp để thiếu kế thành các chủ đề HĐ phù hợp với nhu cầu của HS. Một số hình thức tổ chức :

- Hình thức tổ chức khám phá: Thực tế thăm quan , cắm trại, trò chơi....
- Hình thức có tính thể nghiệm tương tác: Giao lưu học hỏi, diễn đàn , sân khấu hoá....
- Hình thức có tính cống hiến: Tình nguyện, thực hành kết hợp lao động....
- Hình thức nghiên cứu phân hoá: Dự án và nghiên cứu khoa học, HĐ theo nhóm sở thích...

1.4. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi và đặc điểm hoạt động học tập của học sinh trường tiểu học Trần Văn Lan – Thành phố Nam Định

Khối lớp	Số HS
1	160
2	187
3	154
4	127
5	132
Tổng	760

Bảng 2: Số HS cụ thể của từng khối trong năm học 2019-2020

1.4.1. Đặc điểm tâm lý học sinh

HS của trường Trần Văn Lan nằm ở khu vực kém phát triển về kinh tế. Độ tuổi HS từ 6 đến 10 tuổi, ở độ tuổi này việc phát triển về trí tuệ rất cao nhưng các em hầu như không có điều kiện được phụ huynh cho đi học thêm các môn nghệ thuật ở các trung tâm văn hoá. Nên việc tiếp xúc với nghệ thuật với các em gặp rất nhiều khó khăn.

1.4.2. Đặc điểm học tập của học sinh

1.4.2.1. Đặc điểm học tập trung của học sinh

HSTH giai đoạn đầu chỉ quan tâm chú ý đến những môn học, giờ học có đồ dùng trực quan sinh động, hấp dẫn có nhiều tranh ảnh, trò chơi. Ở cuối tiểu học, HS dần hình thành kỹ năng tổ chức, điều chỉnh chú ý của mình.

1.4.2.2. Đặc điểm tư duy tạo hình của học sinh

HSTH đón nhận môn mỹ thuật với tâm lý hồ khởi và vui vẻ, sự tò mò về hình dáng màu sắc của mọi vật xung quanh; nhưng nếu không có PP phù hợp, các em dễ sao nhãng và mất hứng thú với môn học.

HSTH khi vẽ sẽ vẽ theo cách nhìn, cánh nghĩ và sự thích thú của mình mà không ngại ngần hay quá chú ý đến việc sai hay đúng.

1.5. Thực trạng dạy học mỹ thuật ở trường tiểu học Trần Văn Lan

1.5.1. Đặc điểm nhà trường

Cơ sở vật chất: Trường tiểu học Trần Văn Lan được thành lập từ năm 1979. Trường lúc đó bao gồm cả trường cấp 1 và trường cấp 2. Trường nằm trên khu tập thể Văn Miếu, phường Văn Miếu, thành phố Nam Định. Đến năm 1999 trường được UBND thành phố Nam Định tách ra thành Trường Tiểu học Trần Văn Lan.

Đội ngũ giáo viên:

Nhà trường có đội ngũ GV trẻ, luôn chú trọng đến công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt kết quả tốt.

1.5.2. Thực trạng dạy học môn mỹ thuật

Thuận lợi: Nhà trường luôn tạo điều kiện cho GV mỹ thuật phát huy tính sáng tạo, đổi mới trong quá trình DH. GV thường xuyên thay đổi các hình thức DH khi giảng dạy cho HS tạo cho HS cảm giác hứng thú khi học.

Khó khăn:

Trường chưa có phòng chức năng riêng để dạy môn Mĩ thuật nên khả năng lưu giữ các sản phẩm của HS còn hạn chế.

Việc thực hành trên lớp của các em còn khó khăn khi số HS của các lớp đông.

Còn một số HS tỏ thái độ thờ ơ với môn học.

1.5.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động dạy học Mĩ thuật ngoài giờ lên lớp trong trường tiểu học Trần Văn Lan

Thuận lợi: Thường xuyên được sự chỉ đạo của Phòng Giáo Dục về công tác chuyên môn và các HĐ phong trào.

Phong trào thi đua của nhà trường: sôi nổi, mạnh mẽ, vững chắc...

Đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, nhiệt tình, trách nhiệm, tận tình chăm lo dạy dỗ rèn luyện học sinh, có ý thức xây dựng tập thể, đoàn kết nội bộ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đội ngũ GV đoàn kết, chuyên môn vững vàng, có nhiều năng khiếu, năng động nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác dạy và cũng như HĐNGLL.

Khó khăn: Kinh tế phụ huynh không đồng đều, một số phụ huynh chưa hiểu hết tầm quan trọng của việc GD ngoài giờ lên lớp đối với lứa tuổi tiểu học nên chủ yếu coi trọng việc học chính khóa.

Một số gia đình không nhận thức đầy đủ và chưa quan tâm đến việc học tập của con cái, chưa giành thời gian, chưa có mối liên hệ với nhà trường, còn ủy thác cho nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Một số em HS còn rụt rè chưa mạnh dạn vì vậy khó khăn trong việc sinh hoạt tập thể, ngoại khóa.

Tiểu kết

Thông qua các vấn đề đã nêu trên, chúng ta thấy được rõ những mặt hạn chế trong chương trình dạy và học theo cách thức truyền thống và không gian, thời gian của từng tiết học. Sự hứng thú với môn học của HS ngày càng mờ nhạt và đó là động lực để các GV Mĩ thuật tìm tòi, học tập và sáng tạo những PPDH mới không chỉ để kéo sự chú ý của HS với môn học mà còn giúp các em phát triển toàn diện hơn, bao quát hơn về mọi mặt trong cuộc sống cũng như ứng dụng và kết hợp được cùng các môn học khác.

Chương 2

TỔ CHỨC THIẾT KẾ VÀ THỰC NGHIỆM DẠY HỌC MỸ THUẬT NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN VĂN LAN, THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, NAM ĐỊNH

2.1. Một số yêu cầu cần đạt của việc tổ chức hoạt động dạy học Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp trong trường tiểu học

2.1.1. Yêu cầu đảm bảo về năng lực trong hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp cho học sinh

Đảm bảo cho HS năng lực thích ứng với cuộc sống

Đảm bảo cho HS năng lực thiết kế và tổ chức HĐ

2.1.2. Yêu cầu đảm bảo về phẩm chất trong hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp cho học sinh

Khi tham gia HĐ trải nghiệm ngoài giờ lên lớp, HS đạt được các yêu cầu về phẩm chất.

2.1.3. Yêu cầu đảm bảo tính thích hợp trong mục tiêu nội dung các hoạt động dạy học

Trong các HĐGDNGLL, luôn có gắn thêm mục tiêu về giải thưởng dành cho cá nhân, các nhóm trong lớp, các lớp trong trường và giữa các trường với nhau. Đây là những mục tiêu kích thích sự đầu tư về quy mô và phát triển kiến thức bản thân của từng cá nhân, tập thể khi tham gia HĐNGLL. Sự chuẩn bị kỹ lưỡng về mọi mặt, có kế hoạch HĐ ngay từ đầu sẽ đem lại chất lượng, hiệu quả GD mà mỗi tập thể đã đề ra mục tiêu một cách đúng đắn nhất.

2.1.4. Yêu cầu đảm bảo giáo viên là người dẫn dắt gợi mở học sinh tìm kiếm tri thức

Phát huy tốt sự kết hợp của HĐ dạy và HĐ học, phát huy tính tự giác, chủ động, tích cực, độc lập và sáng tạo của HS dưới sự dẫn dắt của GV.

HS nắm bắt được mục tiêu, nhiệm vụ của HĐ, thể hiện được sự linh hoạt tri thức nhằm đáp ứng nhiệm vụ

Để đảm bảo được yêu cầu này, trong quá trình DH cần:

- GV có sự điều chỉnh phù hợp sự tác động đến việc GD cho HS nhận thức đúng đắn mục đích, nhiệm vụ học tập nói chung và từng môn học nói riêng để xác định đúng phương hướng và cách thức học tập.

- GV khuyến khích, động viên và tạo điều kiện để HS tự tin trình bày ý kiến, ý tưởng và nêu lên những thắc mắc của mình,

thúc đẩy tinh thần nghiên cứu khoa học, phê phán, tác phong độc lập suy nghĩ.

- GV cần sử dụng PPDH nêu và giải quyết vấn đề ở những mức độ khác nhau.

- GV cần tăng cường sử dụng phối hợp các hình thức tổ chức DH.

- GV cần tìm tòi đưa ra những chủ đề kích thích tính tự giác, tính tích cực, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong học tập của HS, GV tổ chức kiểm tra, đánh giá và tự kiểm tra, tự đánh giá việc lĩnh hội tri thức, kỹ năng, kỹ xảo của HS.

- GV hình thành cho HS những cách thức tư duy, những kỹ năng thực hành, những biện pháp sáng tạo và tạo điều kiện cho HS thể hiện khả năng sáng tạo trong quá trình nghiên cứu, học tập.

2.1.5. Yêu cầu đảm bảo tính cân đối của việc tổ chức hoạt động dạy học mỹ thuật ngoài giờ lên lớp

Khi tiến hành bất cứ HĐ nào cũng phải tính đến tính cân đối của HĐ tổ chức DH, đặc biệt hiệu quả GD được đặt lên hàng đầu. Đồng thời kết hợp hiệu quả GD với các hiệu quả khác như: Kinh tế, chính trị, xã hội...trong đó lấy hiệu quả GD để điều chỉnh các hiệu quả khác.

2.2. Quy trình tổ chức hoạt động dạy học Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp trong trường tiểu học

Để tổ chức HĐDHNGLL có hiệu quả, người tổ chức phải thực hiện theo một quy trình đảm bảo tính khoa học và chặt chẽ. Chính vì vậy, quy trình tổ chức HĐDHNGLL phải bao gồm các bước nhằm đảm bảo tính logic trong tư duy và đảm bảo tính thực tiễn trong việc phát triển HĐ. Quy trình tổ chức HĐDHNGLL gồm các bước liên hoàn với nhau:

Bước 1: Đặt tên cho HĐ và xác định yêu cầu GD

Bước 2: Xây dựng nội dung và xác định hình thức tổ chức HĐ

Bước 3: Chuẩn bị cho HĐ

Bước 4: Tiến hành HĐ

Bước 5: Đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi tiến hành HĐ

2.3. Thiết kế một số hoạt động dạy học Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp

2.3.1. Thiết kế 1: Rước đèn Trung Thu

Mục tiêu:

- Phát huy tính tự giác, có tinh thần HĐ tập thể cho HS

- Kích thích sự mày mò tìm hiểu và óc quan sát phân tích của HS

- HS áp dụng được những kỹ năng Mỹ thuật vào quá trình tham gia HĐ.

- HS được rèn luyện khả năng thuyết trình và nhận xét trước lớp, hình thành phong thái tự tin trước đám đông.

- Giúp HS hiểu thêm về những nét đẹp của những lễ hội truyền thống của dân tộc cụ thể là lễ hội Rước đèn Trung Thu.

- HS cảm nhận và thêm yêu những nét đẹp dân tộc.

Nội dung HĐ:

Hoạt động 1: Phân chia công việc cho từng nhóm HS

Hoạt động 2: Các nhóm xử lý thông tin trong vòng 20 phút

Hoạt động 3: Trang trí đầu sư tử, đèn ông sao, bánh nướng trung thu mô hình

Hoạt động 4: Đại diện từng nhóm lên giới thiệu chi tiết về sản phẩm kèm theo chia sẻ những thông tin hữu ích mà nhóm mình đã tìm hiểu được.

Hoạt động 5: Cả lớp tổ chức phá cỗ và rước đèn, đồng thời GV có phần thưởng cho cả 3 nhóm.

2.3.2. *Thiết kế 2: Tìm hiểu biển báo an toàn giao thông*

Mục tiêu:

- Phát huy tính tự giác, có tinh thần HĐ tập thể cho HS

- Kích thích sự mày mò tìm hiểu và óc quan sát phân tích của HS

- Kích thích tính tích cực, lối tư duy logic của HS

- Từ trò chơi HS được làm quen và thực hành với cách thu tập, xử lý thông tin một cách khoa học, biết thu gọn, xác định nội dung trọng tâm của vấn đề. Từ đó hình thành khả năng chủ động khai thác, xử lý tài liệu, tìm hiểu tri thức.

- HS áp dụng được những kỹ năng vẽ theo trí nhớ.

- Giúp HS hiểu thêm về những biển báo giao thông đường bộ, qua đó có sự quan sát và chấp hành luật lệ giao thông đối với bản thân cũng như có ý thức nhắc nhở những người thân khi tham gia giao thông.

Nội dung hoạt động:

Hoạt động 1: Phân chia công việc cho từng nhóm HS

Hoạt động 2: Các nhóm xử lý thông tin trong 20'

Hoạt động 3: Trò chơi “Chúng em am hiểu biển báo giao thông”

Hoạt động 4: Đại diện từng nhóm lên giới thiệu chi tiết về từng biển báo có trong trò chơi vừa thực hiện, kèm theo chia sẻ, bổ sung những thông tin hữu ích mà nhóm mình đã tìm hiểu được về nhóm biển báo của nhóm.

2.3.3. Thiết kế 3: Đồ vật xung quanh ta

Mục tiêu:

- Phát huy tính tự giác, có tinh thần hoạt động tập thể cho HS
- Kích thích sự mày mò tìm hiểu và óc quan sát phân tích của HS
- HS ôn lại và áp dụng được những kiến thức Mĩ thuật về các hình khối vào quá trình tham gia hoạt động.
- HS được rèn luyện khả năng thuyết trình và nhận xét trước lớp, hình thành phong thái tự tin trước đám đông.
- Giúp HS hiểu thêm về những vật dụng, đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình, ... xung quanh.
- Viết quý trọng và gìn giữ đồ dùng của bản thân cũng như công cộng.

Nội dung hoạt động:

Hoạt động 1: Phân chia công việc cho từng nhóm HS

Hoạt động 2: Các nhóm xử lý thông tin

Nhóm 1: Dựa vào các tài liệu đã được cung cấp cũng như trải nghiệm của bản thân từng thành viên; thu thập, phân loại và tổng kết thông tin theo danh sách câu hỏi GV đề ra:

Nhóm 2 : Dựa vào các tài liệu đã được cung cấp cũng như trải nghiệm của bản thân từng thành viên ; thu thập, phân loại và tổng kết thông tin theo danh sách câu hỏi GV đề ra.

Nhóm 3 : Dựa vào các tài liệu đã được cung cấp cũng như trải nghiệm của bản thân từng thành viên; thu thập, phân loại và tổng kết thông tin theo danh sách câu hỏi GV đề ra.

Hoạt động 3 : Trò chơi “Vật này hình gì?”

Hoạt động 4: Đại diện từng nhóm lên giới thiệu chi tiết về đồ vật có trong trò chơi vừa thực hiện, kèm theo chia sẻ, bổ sung những thông tin hữu ích mà nhóm mình đã tìm hiểu được về các đồ vật mình tìm hiểu được.

2.3.4. Thiết kế 4: Triển lãm các tác phẩm sáng tạo

Mục tiêu:

- Phát huy tính tự giác, có tinh thần hoạt động tập thể cho HS

- Kích thích sự mày mò tìm hiểu và óc quan sát phân tích của HS

- HS ôn lại và áp dụng được những kiến thức Mĩ thuật về các chất liệu vào quá trình tham gia HĐ.

- HS được rèn luyện khả năng thuyết trình và nhận xét, hình thành phong thái tự tin trước đám đông.

- Có ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường.

Nội dung hoạt động:

Hoạt động 1: GV giới thiệu nhiệm vụ của HĐ

Hoạt động 2: HS thực hiện tác phẩm sáng tạo

Hoạt động 3: Triển lãm tác phẩm sáng tạo của HS

2.3.5. Thiết kế 5: Những vẻ đẹp kiến trúc thời Trần

Mục tiêu:

- Phát huy tính tự giác, có tinh thần hoạt động tập thể cho HS

- Kích thích sự mày mò tìm hiểu và óc quan sát phân tích của HS

- HS ôn lại và áp dụng được những kiến thức Mĩ thuật về các hoa văn họa tiết vào quá trình tham gia hoạt động.

- HS được rèn luyện khả năng thuyết trình và nhận xét, hình thành phong thái tự tin trước đám đông.

Học sinh biết thêm về nhiều kiến thức lịch sử. Phát huy được tinh thần tìm hiểu học hỏi về lịch sử dân tộc, gìn giữ những nét đẹp văn hóa vốn có của đất nước.

Nội dung hoạt động:

Hoạt động 1: Phân chia công việc cho từng nhóm HS

Hoạt động 2: Các nhóm xử lý thông tin

Hoạt động 3: HĐ tham quan Đền Trần. Mỗi đội đi đến khu vực tìm hiểu của nhóm mình, kí họa lại những họa tiết có trên kiến trúc đền.

2.4. Thực nghiệm

2.4.1. Mục tiêu thực nghiệm

Dựa trên cơ sở lí luận và thực tiễn của đề tài, xuất phát từ yêu cầu phát triển năng lực, tư duy nhạy bén, kỹ năng tổng hợp phân tích thông tin của HS ngay từ cấp nhỏ nhất.

Chúng tôi tiến hành thực nghiệm sư phạm ở trường tiểu học nhằm:

- Bước đầu chứng tỏ tính khả thi của đề tài trên thực tế.
- Thực nghiệm sư phạm còn kiểm chứng, đánh giá khả năng áp dụng những hình thức HĐ GD Mỹ thuật hỗ trợ giờ ngoại khóa ở trường tiểu học.
- Thấy rõ những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thiết kế và khi đi vào thực tiễn, từ đó làm cơ sở đề xuất một số biện pháp nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.

2.4.2. Đối tượng thực nghiệm và đối chứng

Khối 3 của Trường Tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định.

Đối tượng thực nghiệm: lớp 3A.

Đối tượng thực nghiệm đối chứng: lớp 3B

Khối 4 của Trường Tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định

Đối tượng thực nghiệm: lớp 4A.

Đối tượng thực nghiệm đối chứng: lớp 4B

Khối 5 của Trường Tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định

Đối tượng thực nghiệm: lớp 5A

Đối tượng thực nghiệm đối chứng: 5B

Khảo sát trước thực nghiệm:

Để khảo sát được thực trạng việc tiếp thu và lực học của các lớp, đòi hỏi GV phải là người quan tâm sát xao đến việc học của từng lớp, từng HS trong quá trình giảng dạy bộ môn của mình.

Bên cạnh đó, GV cần có kỹ năng trong việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập trong từng chủ đề, kỳ học để có thể tổng kết được một bảng khảo sát năng lực một cách chính xác nhất.

Đầu tiên tôi tổng kết điểm học tập và thái độ của các lớp trong những tiết trước. Kết quả tổng kết được phản ánh như sau:

Nhóm	Lớp	Số HS	Kết quả học tập							
			Đạt (Mức độ giỏi)		Đạt (Mức độ Khá)		Đạt (Mức độ T. bình)		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	3A	30	2	7%	18	60%	8	27%	2	6%
ĐC	3B	27	3	11%	17	63%	6	22%	1	4%

Bảng 3: Kết quả tổng kết của học sinh lớp thực nghiệm và lớp đối chứng Khối 3

Nhóm	Lớp	Số HS	Kết quả học tập							
			Đạt (Mức độ giỏi)		Đạt (Mức độ Khá)		Đạt (Mức độ T. bình)		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	4A	36	3	8%	20	56%	13	36%	0	0%
ĐC	4B	32	5	16%	19	59%	8	25%	0	0%

Bảng 4: Kết quả tổng kết của học sinh lớp thực nghiệm và lớp đối chứng Khối 4

Nhìn vào bảng khảo sát số liệu và biểu đồ kết quả học tập ở cả hai lớp 4, tôi nhận thấy:

Tỉ lệ HS có kết quả học tập Đạt ở mức độ giỏi: Lớp thực nghiệm là 8%, lớp đối chứng là 16%.

Tỉ lệ HS có kết quả học tập Đạt ở mức độ khá lớp thực nghiệm là 56%, ở lớp đối chứng là 59%

Tỉ lệ HS có kết quả học tập Đạt ở mức độ trung bình lớp thực nghiệm là 36%, ở lớp đối chứng là 25%.

Tỉ lệ HS có kết quả học tập chưa Đạt ở lớp thực nghiệm là 0%, ở lớp đối chứng là 0%.

Từ số liệu điểm thu được ta thấy trình độ của hai lớp thực nghiệm và đối chứng là tương đương nhau, lớp đối chứng có phần nhỉnh hơn ở các mức độ nhận thức.

Nhóm	Lớp	Số HS	Kết quả học tập							
			Đạt (Mức độ giỏi)		Đạt (Mức độ Khá)		Đạt (Mức độ T. bình)		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	5A	33	5	15%	22	67%	5	15%	1	3%
ĐC	5B	32	4	12%	25	78%	3	10%	0	0%

Bảng 5: Kết quả tổng kết của học sinh lớp thực nghiệm và lớp đối chứng Khối 5

Nhìn vào bảng khảo sát số liệu và biểu đồ kết quả học tập ở cả hai lớp 5, tôi nhận thấy:

Tỉ lệ HS có kết quả học tập Đạt ở mức độ giỏi: Lớp thực nghiệm là 15%, lớp đối chứng là 12%.

Tỉ lệ HS có kết quả học tập Đạt ở mức độ khá lớp thực nghiệm là 67%, ở lớp đối chứng là 78%.

Tỉ lệ HS có kết quả học tập Đạt ở mức độ trung bình lớp thực nghiệm là 15%, ở lớp đối chứng là 10%.

Tỉ lệ HS có kết quả học tập chưa Đạt ở lớp thực nghiệm là 3%, ở lớp đối chứng là 0%.

Từ số liệu điểm thu được ta thấy trình độ của hai lớp thực nghiệm và đối chứng là tương đương nhau, lớp đối chứng có phần nhỉnh hơn ở các mức độ nhận thức.

2.4.3. Thời gian, địa điểm tổ chức thực nghiệm

Thời gian thực nghiệm: Từ 12 tháng 10 năm 2019 đến 6 tháng 5 năm 2020.

Địa điểm: Trường Tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định.

2.4.4. Quy trình thực nghiệm

Để tiến hành thực nghiệm có hiệu quả, tôi đã thực hiện theo các bước

Bước 1: Lên kế hoạch, chọn lớp thực nghiệm

Bước 2: Trao đổi với giáo viên lớp thực nghiệm để xem xét việc chọn lựa hình thức sao cho phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tình hình của lớp học cũng như HS trong lớp.

Bước 3: Vận dụng các kĩ năng thiết kế để thiết kế HĐ GD Mĩ thuật hỗ trợ tổ chức giờ ngoại khóa ở trường tiểu học.

Bước 4: Tiến hành thực hiện tiết dạy, trong quá trình tổ chức chúng tôi luôn quan sát, theo dõi hứng thú cũng như khả năng tiếp thu kiến thức của các em để có cơ sở cho việc đánh giá kết quả.

Bước 5: Kiểm tra kết quả thực nghiệm.

2.4.5. Mô tả quy trình thực nghiệm

Tổ chức chương trình 1 *Rước Đèn Trung Thu* vào trước giờ dạy trên lớp về chủ đề 7 “Lễ hội quê em” thuộc chương trình học Khối 3.

Tổ chức chương trình 2 *Tìm hiểu biển báo an toàn giao thông* vào trước giờ dạy trên lớp về chủ đề 11 “Em tham gia giao thông” thuộc chương trình học Khối 4.

Tổ chức chương trình 3 *Đồ vật xung quanh ta* vào trước giờ dạy trên lớp về chủ đề 10 “Cuộc sống quanh em” thuộc chương trình học Khối 5.

Tổ chức chương trình 4 *Triển lãm các sản phẩm sáng tạo* cho khối 4 tham gia giao lưu học hỏi sáng tạo sản phẩm mang tính mỹ thuật trong trường.

Tổ chức chương trình 5 *Những họa tiết thời Trần* cho HS khối 5 tham quan Đền Trần Nam Định; ghi chép, ký họa lại những họa tiết vốn cổ có trong đền.

Trong khi tiến hành HĐ chương trình, GV dạy là chủ thể tác động vào đối tượng thực nghiệm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS.

2.4.6 Tiến hành thực nghiệm

Tiến hành tổ chức HĐ Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp theo chương trình đã thiết kế.

Mỗi HĐ GV cần đảm bảo thực hiện theo những nguyên tắc chung của việc tổ chức HĐDHNGLL và chuẩn bị đầu đủ cả về kỹ năng điều hành tập thể của bản thân, kỹ năng thuyết phục cũng như các trang thiết bị phục vụ tốt cho HĐ.

2.4.7. Kết quả thực nghiệm

Sau khi thu thập phiếu nhận khảo sát và kết quả học tập của HS cả 2 lớp thực nghiệm và đối chứng.

Tôi tổng kết và rút ra được những thống kê như sau:

Nhóm	Lớp	Số HS	Kết quả học tập							
			Đạt (Mức độ giỏi)		Đạt (Mức độ Khá)		Đạt (Mức độ T. bình)		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	3A	30	8	27%	18	60%	2	13%	0	0%
ĐC	3B	27	3	11%	15	55%	8	30%	1	4%

Bảng 6: Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm áp dụng trò chơi vào dạy học khối 3

Lớp thực nghiệm: Số HS giỏi tăng đáng kể từ 7% lên 27%, số HS khá vẫn giữ nguyên tỷ lệ, số HS trung bình giảm từ 27% xuống còn 13%, số HS chưa đạt không còn.

Lớp đối chứng: Số HS khá giảm từ 63% xuống 55%, số HS trung bình tăng từ 20% lên 30%, số HS chưa đạt vẫn là 4%.

Có thể nhận thấy sau khi tham gia HĐ “Rước đèn Trung Thu” các HS lớp thực nghiệm 3A đã có nhiều kiến thức cũng như

kỹ năng để tìm hiểu một lễ hội nào đó một cách chi tiết, nên khi vào giờ học liên quan đến các lễ hội thì các em rất sôi nổi và nhanh chóng nắm bắt bài học, nhiệm vụ cần làm. Từ đó cho những kết quả học tập chủ đề tốt hơn.

Còn lớp đối chứng với phương pháp dạy học bình thường, chưa có đồ mới, chưa được tiếp cận với kiến thức và cách xử lý tổng hợp thông tin, nên vẫn còn mơ hồ, chưa chủ động trong công tác học tập. Dẫn đến thái độ cũng như kết quả của chủ đề giảm chân tại chỗ thậm chí còn kém hơn trước.

Nhóm	Lớp	Số HS	Kết quả học tập							
			Đạt (Mức độ giỏi)		Đạt (Mức độ Khá)		Đạt (Mức độ T. bình)		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	4A	36	9	25%	23	64%	4	11%	0	0%
ĐC	4B	32	4	12%	18	56%	10	32%	0	0%

Bảng 7: Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm áp dụng trò chơi vào dạy học khối 4

Lớp thực nghiệm: Số HS giỏi tăng đáng kể từ 8% lên 25%, số HS khá tăng từ 56% lên 64%, số HS trung bình giảm từ 36% xuống còn 11%, số HS chưa đạt không có.

Lớp đối chứng: Số HS giỏi giảm từ 16% xuống 12%, số HS khá giảm từ 59% xuống 56%, số HS trung bình tăng từ 25% lên 32%, số HS chưa đạt không có.

Nhóm	Lớp	Số HS	Kết quả học tập							
			Đạt (mức độ giỏi)		Đạt (mức độ Khá)		Đạt (mức độ T. bình)		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
TN	5A	33	8	24%	23	70%	2	6%	0	0%
ĐC	5B	32	4	12%	20	64%	8	24%	0	0%

Bảng 8: Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm áp dụng trò chơi vào dạy học khối 5

Kết luận việc áp dụng tổ chức HĐ DH mỹ thuật ngoài giờ lên lớp:

Hứng thú học tập:

HS hứng thú với môn học, tiếp thu kiến thức một cách khoa học và chi tiết, được ôn luyện kiến thức nhiều lần theo đó kết quả học tập cũng tốt lên. HĐ được tổ chức theo hình thức vừa học vừa chơi, tạo sự thoải mái và hứng khởi cho các em khi tiếp cận kiến thức.

Thông qua việc chủ động giải quyết các nhiệm vụ của HĐ, trong giờ học HS tiếp nhận được một khối lượng tri thức lớn, biết cách liên hệ giữa lí luận với thực tiễn và tạo cho HS kỹ năng xử lý thông tin quan trọng, rèn luyện các kỹ năng, kiến thức về kĩ thuật thẩm mỹ; hình thành thái độ thích thú với môn học kĩ thuật, có ý thức quan sát các sự vật sự việc xung quanh; sự gắn kết giữa các thành viên trong lớp nâng cao.

Kết quả học tập:

Qua sự so sánh những bảng thống kê kết quả học tập của học sinh các lớp trước và sau thực nghiệm, tôi nhận thấy được sự nổi trội hơn của lớp thực nghiệm không chỉ khi so với lớp đối chứng mà thành tích học tập của từng HS trong lớp cũng có tiến bộ hơn trước.

Với kết quả tiến bộ về thành tích, thái độ với môn học của HS, tôi càng có sự tự tin và động lực cho việc sáng tạo áp dụng các PPDH mới vào công tác giảng dạy nhằm phát triển cho HS toàn diện về mọi mặt.

Tôi cũng rút ra được một số vấn đề gặp phải khi tổ chức HĐ: Không gian lớp chưa phù hợp để HS có sự thoải mái và năng động hơn, lượng kiến thức của một buổi HĐ hơi nhiều so với thời gian cho phép xử lí thông tin. Điều này giúp tôi có kinh nghiệm dần dần để xây dựng những HĐ DH kĩ thuật về sau tốt hơn.

Tiểu kết

Trong chương 2, tôi đã trình bày các nguyên tắc, quy trình xây dựng một HĐ DH kĩ thuật ngoài giờ lên lớp, cũng như thiết kế 3 chương trình HĐ cho 3 khối 3-4-5 phù hợp với thời gian, không gian của trường Tiểu học Trần Văn Lan. Trong mỗi một kế hoạch HĐ, tôi đã sử dụng kết hợp nhiều PPDH tích cực như: PPDH theo dự án, PP đặt và giải quyết vấn đề, PP sử dụng trò chơi, PP HĐ nhóm. Mô tả quá trình tôi đã diễn ra 3 HĐ đó, nêu ra sự khác biệt giữa các lớp thực nghiệm và đối chứng trước và sau HĐ DH kĩ thuật ngoài giờ lên lớp.

KẾT LUẬN

Công cuộc GD là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong xã hội, GD thẩm mỹ cũng là việc ngày càng quan trọng, cần thiết và được mọi người quan tâm và chú trọng phát triển cho HS.

Trong bài luận văn, tôi đã tìm hiểu chi tiết, tổng hợp và nghiên cứu về cơ sở lí luận của đề tài. Trình bày rõ ràng về vai trò của việc xây dựng HDDNGLL trong việc phát triển tư duy độc lập, sáng tạo, chủ động và tích cực tìm tòi và nghiên cứu thực tiễn: Giúp HS nhận thức sâu sắc về các giá trị nhân văn, có khả năng cảm thụ và sáng tạo cái đẹp, có sức khỏe tốt, có thói quen vệ sinh, nề nếp khoa học lành mạnh, phát triển ý thức, tình cảm lao động,...

Nội dung của HĐNGLL tôi cũng đã nêu ra những nội dung cơ bản của của HĐ ngoài giờ lên lớp xoay quanh mối qua hệ giữa cá nhân HS với bản thân, giữa HS với người khác, cộng đồng và xã hội, giữa HS với môi trường, giữa HS với nghề nghiệp xoay quanh 4 nhóm HĐ: Hướng vào bản thân, hướng vào xã hội, hướng đến tự nhiên, lao động hướng nghiệp. Tôi cũng đã chỉ ra điểm khác biệt của nội dung HĐNGLL nói chung và HĐNGLL dành cho HSTH nói riêng: Đối với bậc tiểu học, việc DH Mỹ thuật ngoài giờ lên lớp tập trung nhiều hơn vào các HĐ phát triển bản thân, các kỹ năng sống, kỹ năng quan hệ với bạn bè, thầy cô và những người thân trong gia đình.

Ở chương 2, tôi đã trình bày tính khoa học logic của HĐNGLL thông qua việc tuân thủ chặt chẽ 5 bước xây dựng, lập kế hoạch cho một HĐ một cách rõ ràng và tạo hiệu quả tích cực đến đối tượng HĐ là các HS.

Ở chương 3, tôi đã chứng chứng minh được sự hiệu quả của việc áp dụng HĐNGLL cho bộ môn mỹ thuật trong trường tiểu học Trần Văn Lan, Thành phố Nam Định

Bản thân là một người GV đang công tác tại trường tiểu học Trần Văn Lan, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định với tình yêu với nghề, sự mong muốn HS phát triển toàn diện về kỹ năng, thẩm mỹ, tinh thần yêu mến môn học mỹ thuật.

Chính vì vậy tôi luôn có suy nghĩ áp dụng nhiều PPDH mỹ thuật mới vào quá trình dạy ở trường. Một trong số đó, tôi nhận thấy PP tổ chức DH mỹ thuật ngoài giờ lên lớp kết hợp được nhiều PPDH tích cực, phát huy được tinh thần sôi nổi, kích thích tìm tòi sáng tạo của HS.

Qua quá trình một năm thực nghiệm tôi cũng rút ra được một số thành quả nhất định và cụ thể là thành tích của các HS ngày một tiến bộ, HS thích thú với môn học mỹ thuật hơn, những kiến thức về thẩm mỹ tích lũy được trong HĐ các em còn có thể ứng dụng và bổ sung cho vốn sống của mình.

Như vậy, với kết quả đã thống kê ở chương 3, tôi khẳng định bản thân cũng như các GV đã giúp đỡ tôi trong quá trình thực nghiệm tại trường tiểu học Trần Văn Lan, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định đã đạt được mục đích, nhiệm vụ đề ra ban đầu của việc triển khai HDDHNGLL với môn Mỹ thuật.